



NGÀNH HÀNG CÀ PHÊ

THỊ TRƯỜNG - SẢN XUẤT - THƯƠNG MẠI

MỤC LỤC

- 1 Điểm tin nổi bật trong tuần
- 2 Giá cà phê Thế giới
- 3 Thị trường cà phê Thế giới
- 4 Sản xuất cà phê Thế giới
- 5 Giá cà phê trong nước
- 6 Xuất khẩu cà phê Việt Nam
- 7 Thị trường cà phê Việt Nam
- 8 Phụ lục



From farm to the world

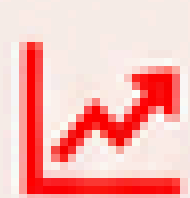
CHẤT LƯỢNG
KẾT NỐI
GIÁ TRỊ BỀN VỮNG



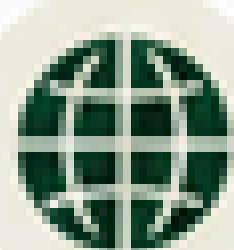
ĐIỂM TIN NỔI BẬT TRONG TUẦN



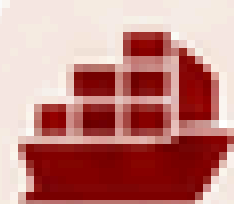
Ngày 28/09/2026 – 05/10/2026



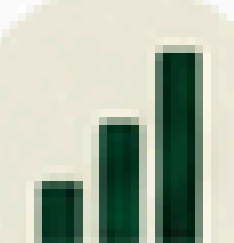
Tồn kho Arabica đạt chuẩn trên sàn New York tăng. Lượng cà phê Arabica chế biến ướt được chứng nhận tăng **4.933 bao**, lên **260.654 bao**.



Theo Cecafé, tính đến ngày 28/09/2026, xuất khẩu cà phê của Brazil tháng 9 đạt **3,59 triệu bao**. Khối lượng xuất khẩu bình quân đạt **198.000 bao/ngày**.



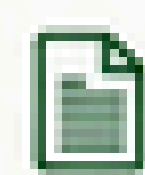
Trong giai đoạn tháng 5/2026 - 8/2026, Kenya xuất khẩu **1,71 triệu kg** cà phê nhân xanh sang Trung Quốc, tăng **139,66%** so với cùng kỳ năm 2025.



Conab nâng dự báo sản lượng cà phê Brazil niên vụ 2026/2027 lên **67,6 triệu bao**, tăng **900.000 bao** so với dự báo vào tháng 5 và tăng **19,6%** so với niên vụ trước.



Theo số liệu của Vicofa, 8 tháng năm 2026, Việt Nam xuất khẩu khoảng **1,36 triệu tấn** cà phê, thu về **6,16 tỷ USD**, tăng **13,1%** về lượng nhưng giảm **9,8%** về giá trị so với cùng kỳ năm 2025. Giá xuất khẩu bình quân đạt **4.538 USD/tấn**, giảm **19,7%**.



GIÁ CÀ PHÊ THẾ GIỚI

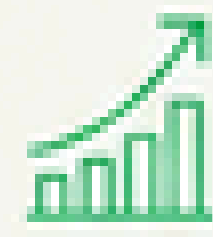


SÀN LONDON

Robusta

Kỳ hạn T11/2026

Giá bình quân tuần



3.430

USD/Tấn

▲ 3,0%

so với tuần trước

▼ 17,7%

so với tuần trước

Cao nhất trong tuần 3.448

Thấp nhất trong tuần 3.410

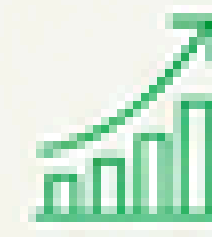


SÀN NEW YORK

Arabica

Kỳ hạn T03/2027

Giá bình quân tuần



6.257

USD/Tấn

▲ 3,4%

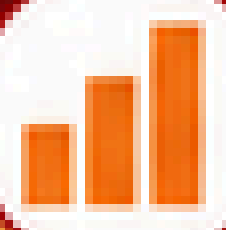
so với tuần trước

▼ 22,1%

so với năm trước

Cao nhất trong tuần 6.381

Thấp nhất trong tuần 6.142

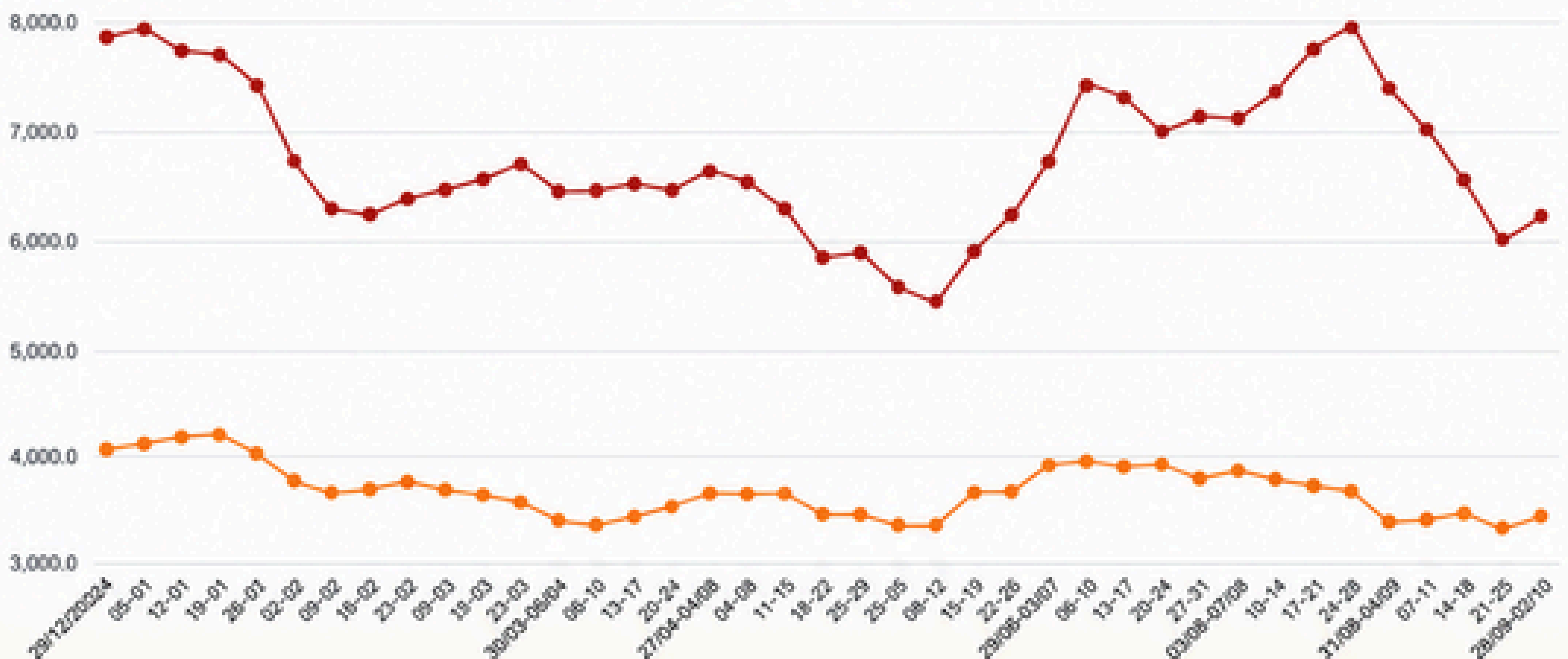


DIỄN BIẾN GIÁ TẠI SÀN LONDON VÀ NEW YORK

USD/tấn

● New York (Arabica)

● London (Robusta)



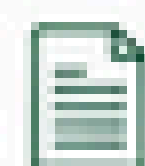
(Nguồn: investing.com)



NHẬN ĐỊNH DIỄN BIẾN GIÁ



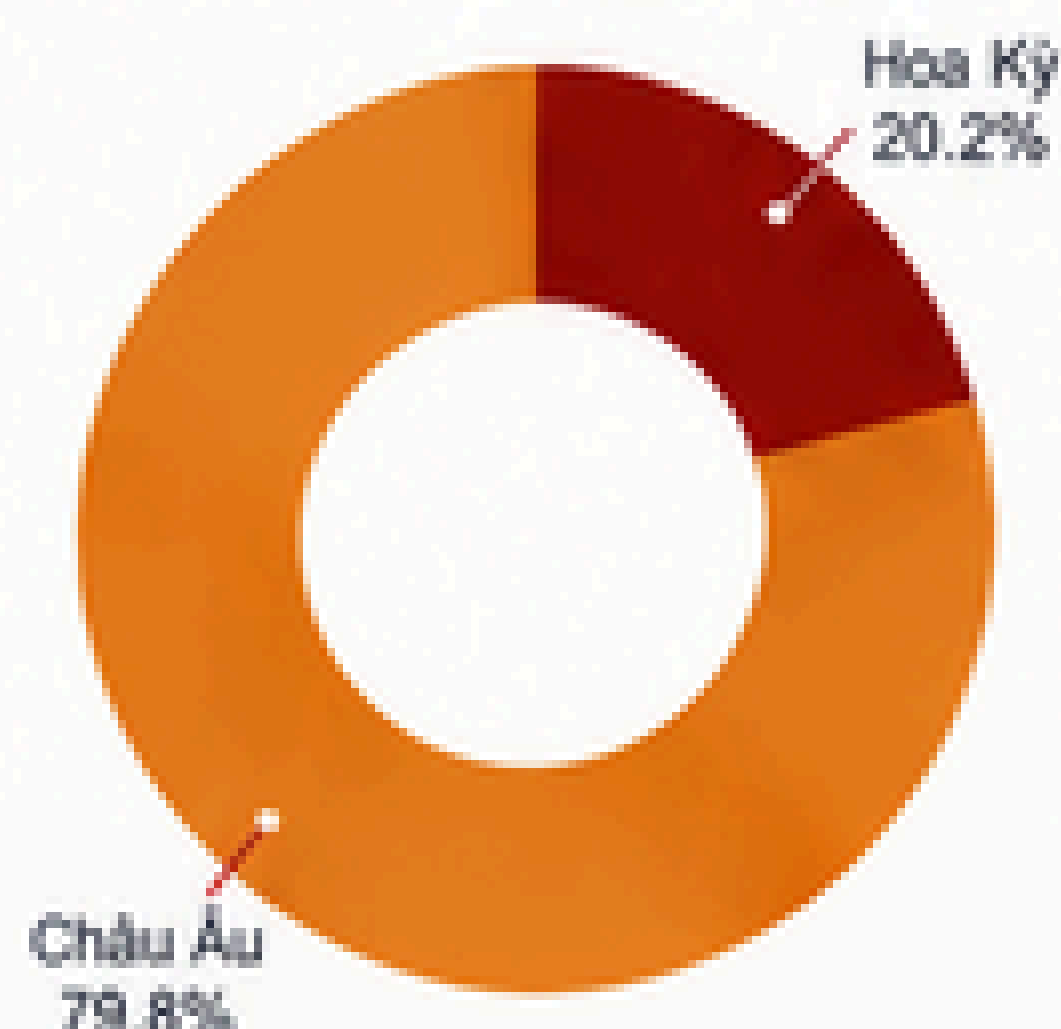
- Trong giai đoạn từ cuối tháng 8 đến ngày 25/9, giá cà phê nhìn chung có xu hướng giảm, trước khi phục hồi trở lại trong tuần 28/9–2/10. Đối với Arabica, áp lực giảm chủ yếu đến từ triển vọng nguồn cung Brazil cải thiện và hoạt động xuất khẩu tăng. Trong khi đó, giá Robusta chịu áp lực ngắn hạn khi xuất khẩu Robusta của Brazil tăng trong tháng 9. Triển vọng sản lượng Robusta Brazil niên vụ 2026/27 giảm, cùng với những khó khăn về sản xuất tại Indonesia và mức tồn kho còn thấp, có thể tiếp tục hỗ trợ giá Robusta trong thời gian tới.



THỊ TRƯỜNG CÀ PHÊ THẾ GIỚI

TỒN KHO CÀ PHÊ CHÂU ÂU

Cơ cấu tồn kho theo khu vực



Tồn kho Arabica

(Tính ngày 01/10)

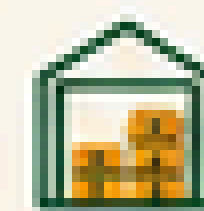


260.6

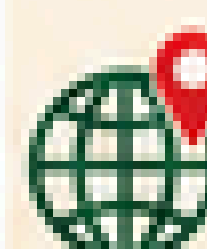
Nghìn bao (loại 60kg)



Giảm 4.933 bao so với ngày trước.



Tồn kho Arabica đạt chuẩn trên sàn New York. tăng. Lượng cà phê Arabica chế biến ướt được chứng nhận tăng 4.933 bao, lên 260.654 bao.



Xét theo xuất xứ, Brazil chiếm 25,57%, Honduras chiếm 19,19% và Peru chiếm 17,80% tổng lượng tồn kho.

(Nguồn: I&M smith)



BRAZIL

Xuất khẩu cà phê Brazil tháng 9/2026 đạt 3.59 triệu bao

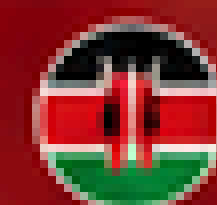


Theo Cecafé, tính đến ngày 28/09/2026, xuất khẩu cà phê của Brazil tháng 9 đạt **3,59 triệu bao**. Khối lượng xuất khẩu bình quân đạt **198.000 bao/ngày**.



Lũy kế hai tháng đầu niên vụ 2026/2027 (tháng 9 và tháng 10/2026) đạt **6,50 triệu bao**, tăng **21,2%** so với cùng kỳ niên vụ trước. Trong đó, xuất khẩu Arabica đạt **4,69 triệu bao**, tăng **9,79%**; xuất khẩu Robusta đạt **1,8 triệu bao**, tăng **66,46%** so với cùng kỳ niên vụ trước.

(Nguồn: I&M smith)

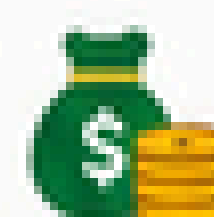


KENYA

Xuất khẩu cà phê Kenya sang Trung Quốc tăng trưởng



Trong giai đoạn tháng 5/2026 - 8/2026, Kenya xuất khẩu **1,71 triệu kg** cà phê nhân xanh sang Trung Quốc, tăng **139,66%** so với cùng kỳ năm 2025.



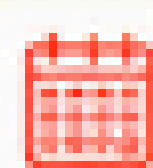
Giá trị xuất khẩu đạt **14,66 triệu USD**, tăng **97,33%** so với mức **7,43 triệu USD** của cùng kỳ 2025.



Nguyên nhân tăng trưởng bắt đầu từ khi Trung Quốc áp dụng **chính sách thuế nhập khẩu 0%** từ ngày 01/05/2026 đối với hàng hóa từ Kenya.

(Nguồn: DiploBrief)





SẢN XUẤT CÀ PHÊ THẾ GIỚI



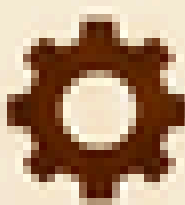
COLOMBIA NÂNG TẦM CÀ PHÊ ĐẶC SẢN NHỜ ĐỔI MỚI CHẾ BIẾN



Colombia tiếp tục khẳng định vị thế trong phân khúc cà phê đặc sản, với thành công tại các cuộc thi và đấu giá quốc tế. Tại Global Coffee Awards World Championship 2025, 12/20 mẫu cà phê đạt thứ hạng cao nhất đến từ Colombia.



Lợi thế về điều kiện sản xuất và hệ sinh thái hỗ trợ giúp nâng cao chất lượng cà phê. Liên đoàn Cà phê Quốc gia Colombia (FNC), Cenicafe và các hợp tác xã giúp người sản xuất tiếp cận các kỹ thuật và phát triển sản phẩm chất lượng cao.



Đổi mới trong chế biến sau thu hoạch là yếu tố quan trọng thúc đẩy giá trị của cà phê Colombia. Các phương pháp như lên men yếm khí, lên men kéo dài, lên men kiểm soát và đồng lên men (co-fermentation) giúp tạo ra các hương vị mới, đáp ứng nhu cầu của thị trường specialty coffee.

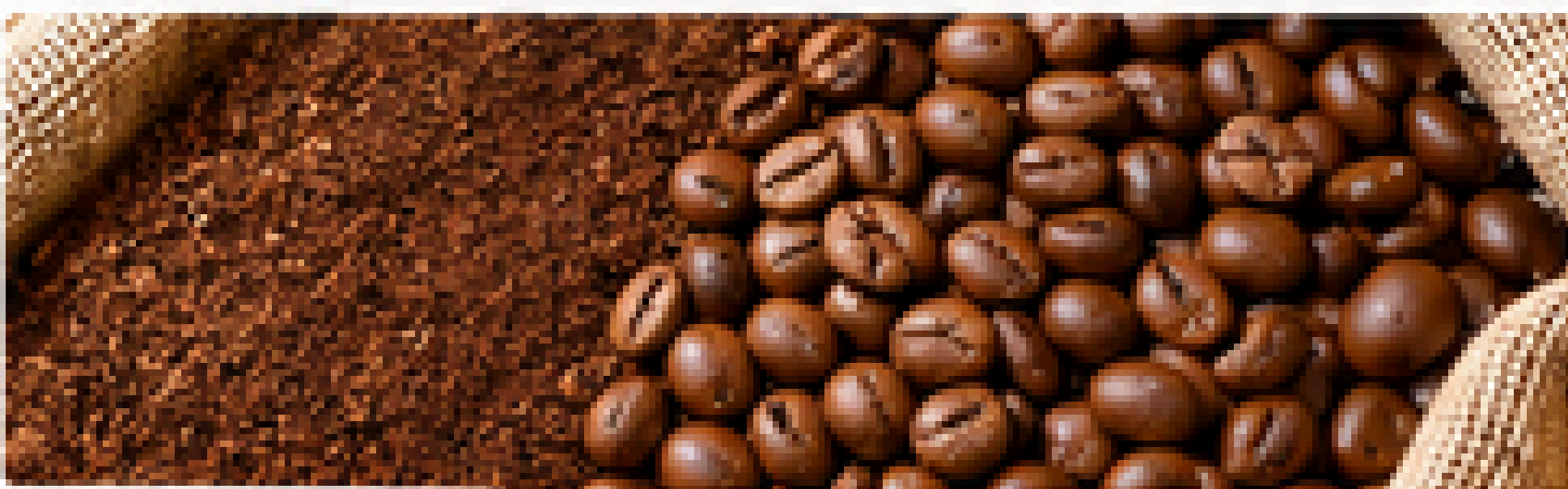


(Nguồn: Perfect Daily Grind)



INDONESIA

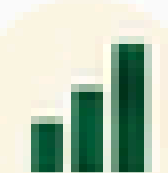
Sản xuất cà phê Indonesia gặp khó khăn do thời tiết cực đoan



Mưa lớn kéo dài tại các vùng trồng trọng điểm ở Sumatra và Java gây ảnh hưởng đến quá trình đậu quả.



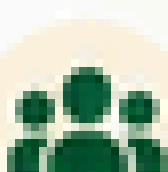
Sau giai đoạn mưa nhiều, nguy cơ khô hạn do El Niño có thể ảnh hưởng đến giai đoạn ra hoa và làm giảm năng suất Robusta.



Bộ Nông nghiệp Hoa Kỳ (USDA) dự báo sản lượng cà phê nhân Indonesia niên vụ 2026/2027 giảm 8%, xuống còn 11,38 triệu bao.



Năng suất Robusta của Indonesia hiện đạt 1 tấn/ha, thấp hơn đáng kể so với khoảng 3 tấn/ha tại Việt Nam.



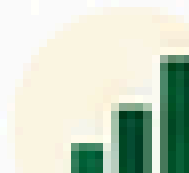
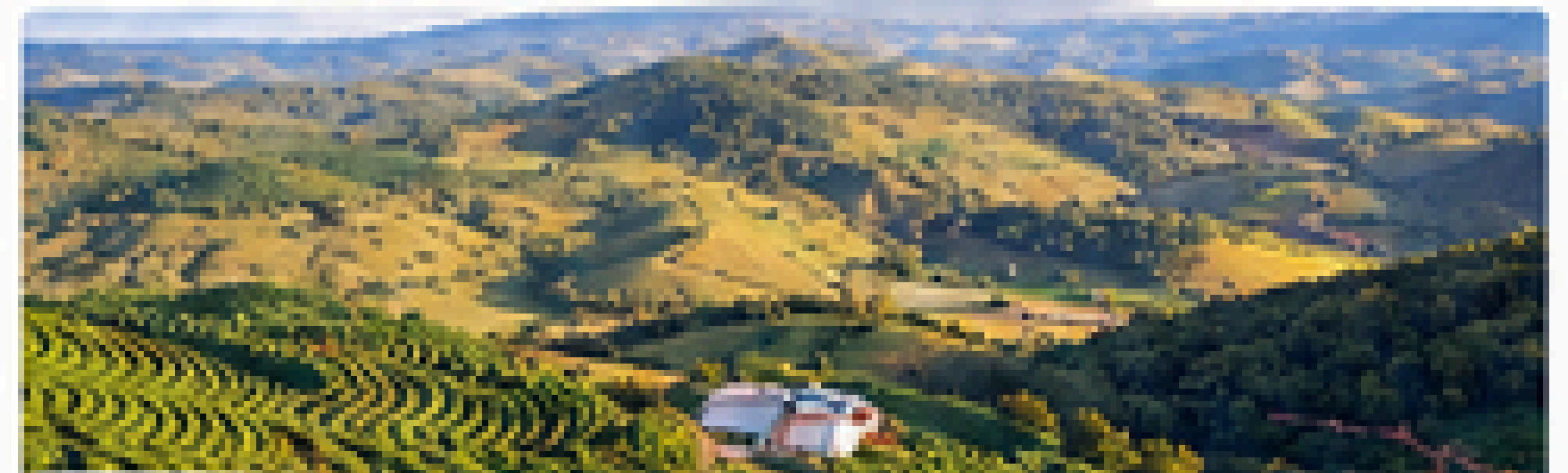
Hiệp hội Các nhà Xuất khẩu và Công nghiệp cà phê Indonesia cho rằng sản lượng cà phê có thể tăng khoảng 1-2%/năm, trái với dự báo giảm của USDA.

(Nguồn: Doanh nghiệp & Kinh doanh)



BRAZIL

Sản lượng cà phê Brazil niên vụ 2026/2027 dự báo lập kỷ lục



Cơ quan Cung ứng Quốc gia Brazil (Conab) nâng dự báo sản lượng cà phê Brazil niên vụ 2026/2027 lên 67,6 triệu bao, tăng 900.000 bao so với dự báo vào tháng 5 và tăng 19,6% so với niên vụ trước.



Tổng diện tích cà phê đạt 2,35 triệu ha, tăng 4,4%; diện tích cho thu hoạch đạt 1,95 triệu ha, tăng 5,1%. Năng suất bình quân đạt kỷ lục 34,6 bao/ha, tăng 13,8%.

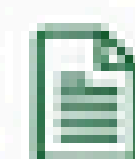


Sản xuất Arabica dự báo đạt 48,2 triệu bao, tăng 34,8% so với niên vụ trước; diện tích cho thu hoạch đạt 1,56 triệu ha, năng suất đạt 30,8 triệu bao/ha, tăng 28%.



Sản xuất Robusta dự báo đạt 19,4 triệu bao, giảm 6,6%; diện tích đạt 386.600 ha, năng suất đạt 50,2 bao/ha, giảm 10,2% so với niên vụ trước.

(Nguồn: Doanh nghiệp & Kinh doanh)



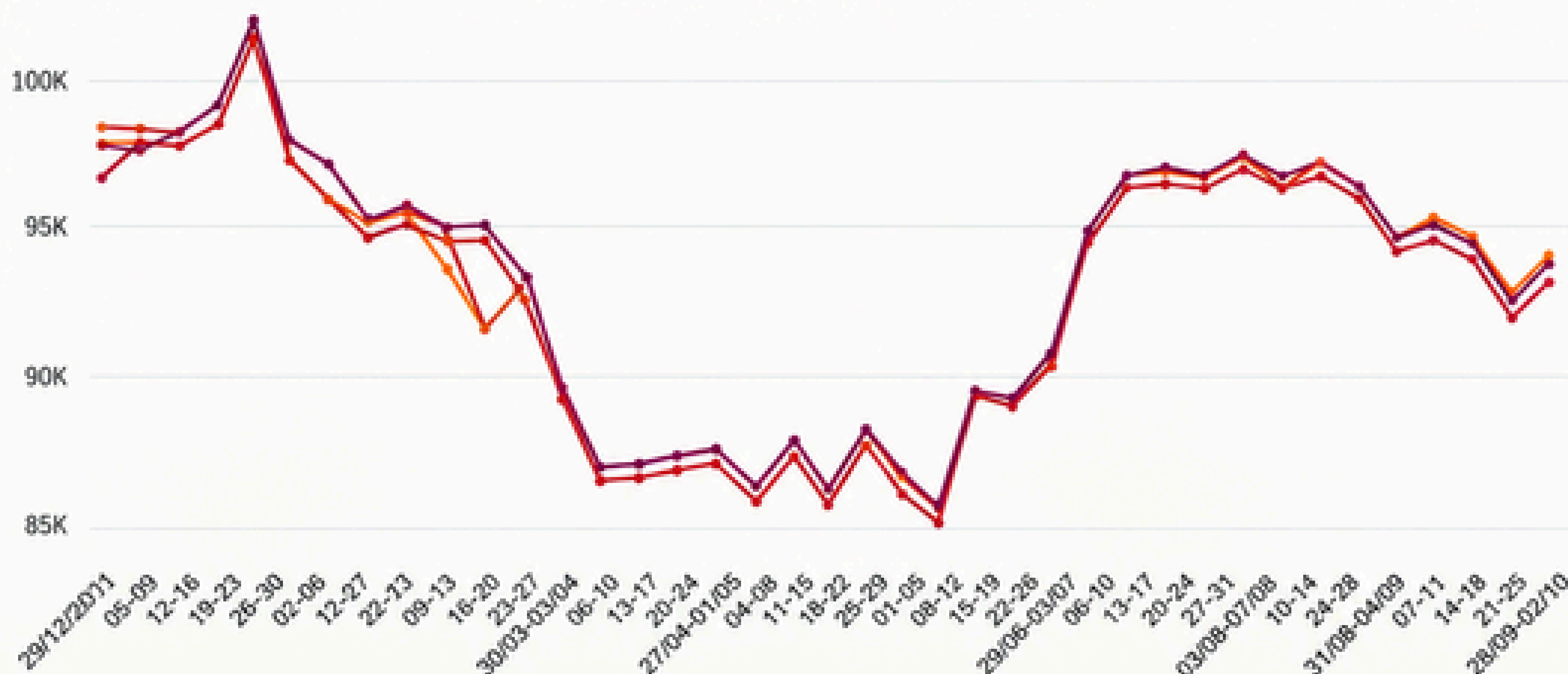
GIÁ CÀ PHÊ VIỆT NAM



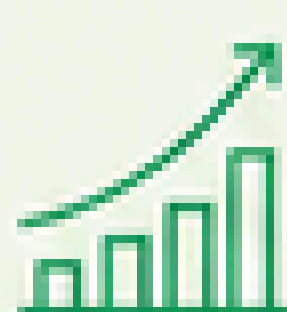
GIÁ CÀ PHÊ NHÂN XÔ TẠI MỘT SỐ TỈNH Ở VIỆT NAM

ĐVT: VND/kg

Quảng Ngãi Gia Lai Lâm Đồng Đắk Lắk



Lâm Đồng



Giá bình quân tuần

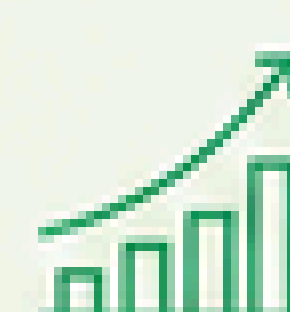
93.280

VND/kg

▲ 1,26% so với tuần trước

Cao nhất trong tuần 94.000 | Thấp nhất trong tuần 93.000

Đắk Lắk



Giá bình quân tuần

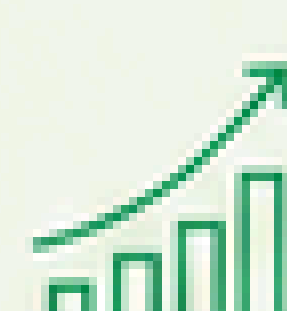
93.813

VND/kg

▲ 1,27% so với tuần trước

Cao nhất trong tuần 94.533 | Thấp nhất trong tuần 93.533

Gia Lai



Giá bình quân tuần

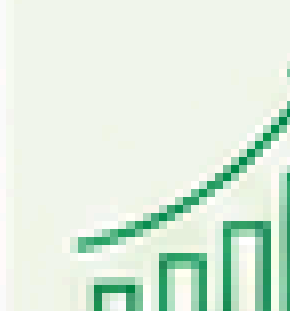
93.813

VND/kg

▲ 1,27% so với tuần trước

Cao nhất trong tuần 94.533 | Thấp nhất trong tuần 93.533

Quảng Ngãi



Giá bình quân tuần

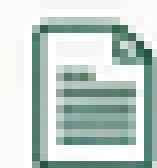
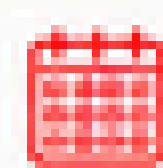
94.080

VND/kg

▲ 1,27% so với tuần trước

Cao nhất trong tuần 94.800 | Thấp nhất trong tuần 93.800

(Nguồn: CTV và Agreinfos tổng hợp)



XUẤT KHẨU CÀ PHÊ VIỆT NAM

LƯỢNG XUẤT KHẨU 8T - 2026



1,36

Triệu tấn

GIÁ TRỊ XUẤT KHẨU 8T - 2026



6,16

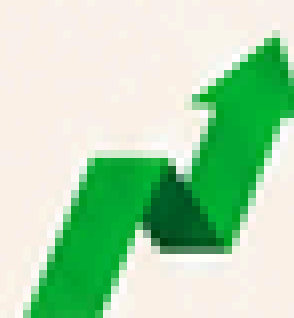
Tỷ USD

GIÁ XUẤT KHẨU BÌNH QUÂN



4.538

USD/Tấn



13,1%

so với cùng kỳ 2025



9,8%

so với cùng kỳ năm 2025

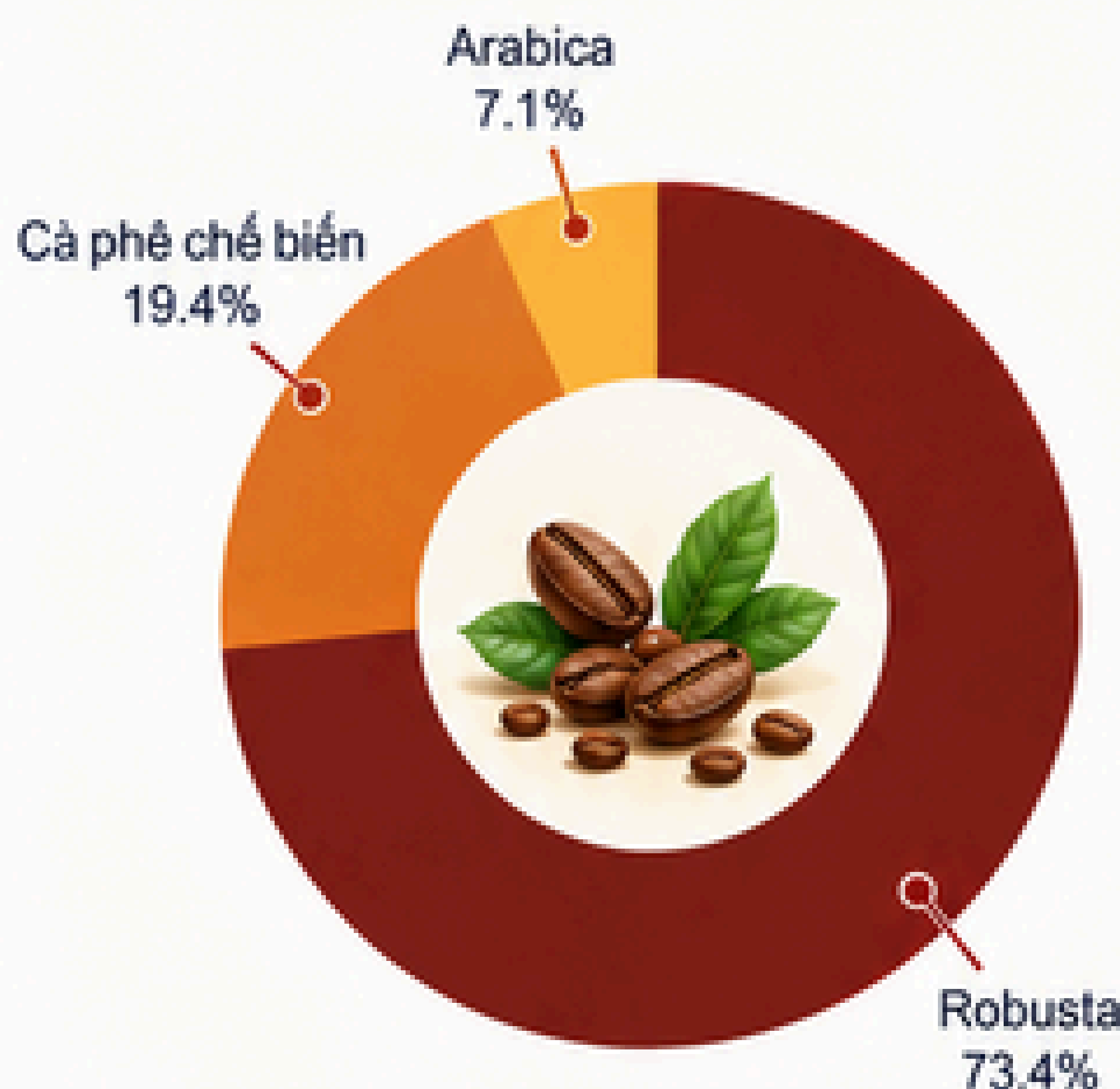


19,7%

so với cùng kỳ năm 2025

(Nguồn: Tính toán từ dữ liệu hải quan)

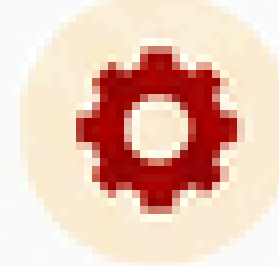
CƠ CẤU XUẤT KHẨU CÀ PHÊ VIỆT NAM 8 THÁNG NĂM 2026



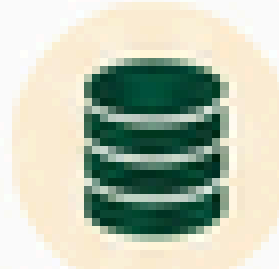
Robusta: tiếp tục đóng vai trò chủ lực, đạt gần 1,01 triệu tấn xuất khẩu, kim ngạch đạt khoảng 4 tỷ USD; lượng tăng 11,4% nhưng giá trị giảm 15,4%.



Arabica: xuất khẩu đạt 58.500 tấn, kim ngạch đạt 387,7 triệu USD.

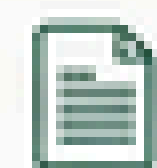
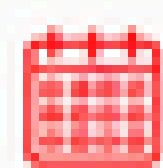


Excelsa: dù quy mô nhỏ nhưng kim ngạch xuất khẩu tăng hơn 44%, đạt 4,3 triệu USD.



Cà phê chế biến: kim ngạch xuất khẩu đạt 1,06 tỷ USD, tăng 4,3%, cho thấy xu hướng tăng giá trị thông qua chế biến sâu đang dần rõ hơn.

(Nguồn: Hiệp hội Cà phê - Ca cao Việt Nam))



THỊ TRƯỜNG CÀ PHÊ TRONG NƯỚC



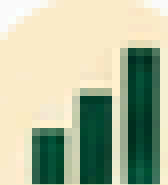
Việt Nam thúc đẩy kết nối giao thương và logistics cà phê tại Hamburg - Đức



Doanh nghiệp cà phê Việt Nam tăng cường kết nối với các đối tác tại Đức, hướng tới đưa cà phê trực tiếp vào chuỗi cung ứng và mở rộng thị trường EU.



Hamburg là đầu mối logistics quan trọng của cà phê Việt Nam tại châu Âu, với hệ thống kết nối đường biển, đường sắt và đường bộ. Năm 2025, cảng Hamburg đạt 114,6 triệu tấn hàng hóa và 8,3 triệu TEU container, lần lượt tăng 2,6% và 7,3% so với năm 2024.



Năm 2025, Việt Nam xuất khẩu sang Đức khoảng 231 nghìn tấn, trị giá 1,225 tỷ USD, tương đương 14,5% tổng kim ngạch xuất khẩu cà phê của Việt Nam.



Việc tăng cường kết nối doanh nghiệp và logistics được kỳ vọng hỗ trợ mở rộng xuất khẩu, tận dụng lợi thế từ EVFTA.

(Nguồn: Báo Công thương)



Hoàng Anh Gia Lai mở rộng xuất khẩu cà phê sang Trung Quốc



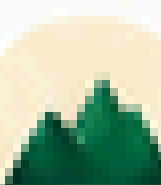
Hoàng Anh Gia Lai (HAGL) ký MOU 5 năm với MQ Coffee (Trung Quốc) để đưa cà phê Arabica từ vùng nguyên liệu tại Lào vào thị trường Trung Quốc.



Trong niên vụ 2026/2027, hai bên đặt mục tiêu ký hợp đồng khoảng 1.000 tấn trước 31/12/2026, hướng tới 5.000 tấn trong các niên vụ tiếp theo.



MQ Coffee phụ trách thu mua, đánh giá nguyên liệu, phân phối và phát triển kinh doanh tại Trung Quốc.



HAGL đặt mục tiêu phát triển 20.000 ha cà phê Arabica và Robusta tại Việt Nam, Lào và Campuchia đến năm 2028.



Riêng tại Lào, HAGL hướng tới hơn 6.300 ha cà phê vào năm 2028, tương đương khoảng 1/3 vùng nguyên liệu cà phê của HAGL.

(Nguồn: Doanh nghiệp & Kinh doanh)



Sơn La hướng tới cà phê phân khúc cao



Sơn La hiện là vùng Arabica lớn nhất Việt Nam, với hơn 44.000 ha, sản lượng khoảng 50.960 tấn cà phê nhân/năm.



Cà phê Sơn La được cấp Chỉ dẫn địa lý từ năm 2017.



Giai đoạn 2026–2030, tầm nhìn 2045, Sơn La đặt mục tiêu trở thành trung tâm Arabica chất lượng cao của thế giới.

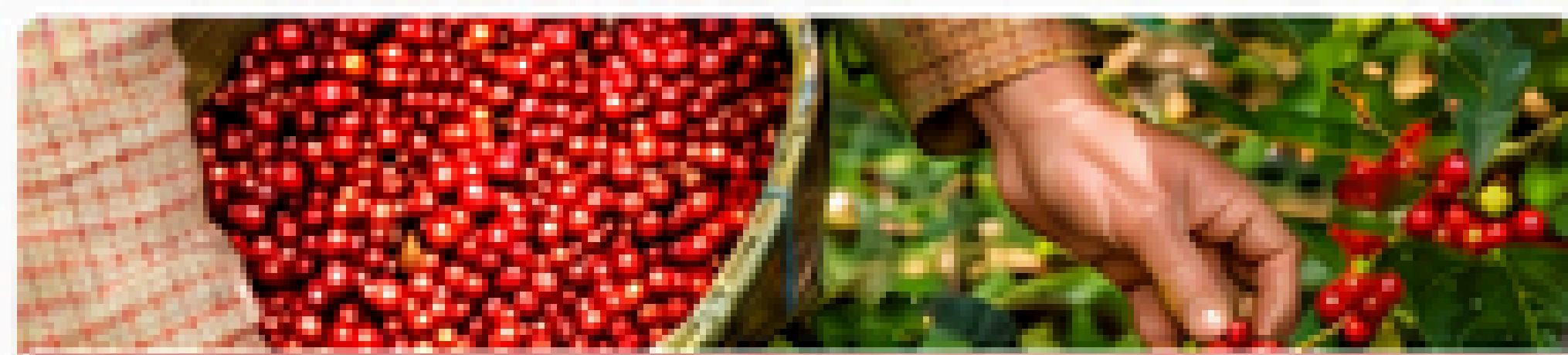


Tính hướng tới ít nhất 50% sản lượng cà phê nhân tham gia các chuỗi giá trị chất lượng cao và đáp ứng tiêu chuẩn xuất khẩu phân khúc cao cấp.



Mục tiêu 100% vùng nguyên liệu được số hóa bản đồ, cấp mã số và truy xuất nguồn gốc đến từng trang trại.

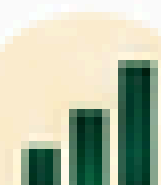
(Nguồn: Báo Sơn La)



VICOFA đề xuất hỗ trợ chuỗi cà phê bền vững



VICOFA đề xuất Trung tâm Xúc tiến nhập khẩu từ các nước đang phát triển (CBI) hỗ trợ nâng cao chất lượng Robusta Việt Nam, tăng khả năng tiếp cận thị trường Hà Lan và châu Âu.



Trong tâm hợp tác gồm thông tin thị trường, kết nối doanh nghiệp, nâng cao chất lượng và phát triển chuỗi cung ứng bền vững.



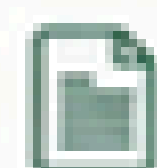
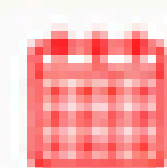
VICOFA nhấn mạnh cần hỗ trợ nông hộ từ vùng trồng, thông qua cải thiện kỹ thuật canh tác, phục hồi đất, nâng chất lượng và thích ứng biến đổi khí hậu.



VICOFA đề xuất tăng cường hướng dẫn về EUDR và truy xuất nguồn gốc, với sự phối hợp giữa nông dân, thu mua, chế biến và xuất khẩu.

(Nguồn: Nông nghiệp & Môi trường)





PHỤ LỤC & TÀI LIỆU THAM KHẢO



GIÁ NHÂN XÔ TRONG NƯỚC THEO NGÀY

ĐVT: VND/kg

Thị trường	28/09	29/09	30/09	01/10	02/10	BQ tuần	± Tuần
LÂM ĐỒNG	93.000	93.200	93.000	94.000	93.200	93.280	▲ 1.160
ĐẮK LẮK	93.533	93.733	93.533	94.533	93.733	93.813	▲ 1.180
GIA LAI	93.533	93.733	93.533	94.533	93.733	93.813	▲ 1.213
QUẢNG NGÃI	93.800	94.000	93.800	94.800	94.000	94.080	▲ 1.180

Nguồn: CTV Agreinfos, Giacaphe.com - Tuần 28/09 - 02/10/2026



GIÁ CÀ PHÊ THẾ GIỚI

ĐVT: USD/tấn - kỳ hạn T11/2026

Sàn	Trung bình tuần	± Tuần	Cùng kỳ 2025	Khoảng dao động
London (Robusta)	3.430	▲ 3,0%	▼ 17,7%	3.410 - 3.448
New York (Arabica)	6.257	▲ 3,4%	▼ 22,1%	6.142 - 6.381

Nguồn: Sàn kỳ hạn ICE



TÀI LIỆU THAM KHẢO

THỊ TRƯỜNG THẾ GIỚI

- [1]: <https://www.investing.com>
- [2]: I&M smith
- [3]: Perfect Daily Grind
- [4]: DiploBrief
- [5]: Santocafeh

THỊ TRƯỜNG VIỆT NAM

- [1]: Cộng tác viên của Agreinfos
- [2]: Báo Sơn La
- [3]: Báo Nông nghiệp và Môi trường
- [4]: Báo Công thương
- [5]: Doanh nghiệp & Kinh doanh

Các thông tin, số liệu, nội dung trong Báo cáo được tổng hợp, xây dựng và chịu trách nhiệm bởi các cán bộ của AGREINFOS. Chúng tôi có sử dụng công cụ ChatGPT và CanvaAI hỗ trợ rà soát lỗi chính tả, thiết kế hình ảnh và trình bày báo cáo

ĐƠN VỊ THỰC HIỆN:**TRUNG TÂM THÔNG TIN VÀ DỊCH VỤ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG**

Địa chỉ: 16. Thụy Khuê, Tây Hồ, Hà Nội

Email: info@agro.gov.vn; Website: www.agro.gov.vn